

CUỘC CHIẾN TRANH ÁO - PHỔ NĂM 1866 TRONG QUÁ TRÌNH THỐNG NHẤT NƯỚC ĐỨC GIỮA THẾ KỶ XIX

Nguyễn Mậu Hùng

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

Ngày nhận bài: 26/4/2018; ngày hoàn thành phản biện: 4/6/2018; ngày duyệt đăng: 8/6/2018

TÓM TẮT

Quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX không thể được giải quyết bằng các bài phát biểu dài dòng và lá phiếu của người dân mà được giải quyết bằng sắt và máu của các cuộc chiến tranh quân sự. Các cuộc chiến tranh đó được thực hiện ngay trong thập niên đầu tiên lên cầm quyền của Bismarck để giải quyết vấn đề biên giới với các nước phía Bắc, phía Nam, và phía Tây. Vấn đề thứ hai trong nỗ lực thống nhất nước Đức của Bismarck diễn ra năm 1866 ở biên giới phía Nam của Liên bang Đức 1815 -1866. Cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 chính là dấu chấm hết cho cuộc đua song mã trường kỳ giữa hai kỳ phùng địch thủ không đội trời chung của cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu từ lúc Vương quốc Phổ mới ra đời năm 1701 cho đến lúc Áo phải rút lui khỏi Liên bang Đức 1815 - 1866 sau cuộc Chiến tranh Áo -Phổ năm 1866.

Từ khoá: Bismarck, Chiến tranh Áo - Phổ 1866, cuộc đua song mã, Liên bang Đức 1815 - 1866, quá trình thống nhất nước Đức.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 hay còn gọi là cuộc nội chiến của những người Đức là một trong những nút thắt tối quan trọng trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Đó là vấn đề then chốt mà chùng nào vẫn chưa giải quyết xong thì quá trình thống nhất nước Đức 1848 -1871 sẽ vẫn chưa thể hoàn thành. Cả những người trong cuộc lẫn những người ngoài cuộc đều nhận thức được điều này và vấn đề còn lại chỉ là thời gian và địa điểm của trận chung kết lịch sử cho vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Về phương diện lịch sử, Phổ đã vươn lên mạnh mẽ từ sau ngày lập quốc năm 1701 để trở thành một trong những cường quốc châu Âu [11, tr. 399-409]. Vấn đề nằm ở chỗ sự thống trị của Áo đã không tính đến sự vươn lên mạnh mẽ của Phổ trong một thời gian dài. Điều này được thể hiện rõ nhất trong cuộc đua song mã

giữa Áo và Phổ cho vấn đề nước Đức thế kỷ XIX bằng giải pháp tiểu Đức¹ của Phổ và đại Đức² của Áo. Đó cũng chính là chìa khoá của vấn đề nước Đức thế kỷ XIX, nhưng sau Cách mạng 1848 - 1849 đã xuất hiện nhiều nhân tố cho thấy cuộc đua sắp đến hồi kết.

Cụ thể hơn, trong một bài phát biểu tại Quốc hội Quốc gia Frankfurt năm 1848, nhà sử học và là đại biểu quốc hội Johann Gustav Droysen cho rằng toàn bộ vấn đề thống nhất nước Đức chỉ đơn giản là một phương án thay thế giữa Phổ và Áo [1, tr. 48-51]. Năm 1850, Engels cũng đã chỉ ra rằng các cộng đồng người Đức của Áo từ sau Cách mạng 1848-1849 bị đặt vào một tình thế phải tự vấn mình về những điều mình thực sự muốn rằng họ là người Đức hay người Áo và họ muốn trở thành đồng bào của ai. Tuy nhiên, có một điều đã rõ ràng từ rất lâu là họ sẽ phải từ bỏ một trong hai mối quan hệ ấy [4, tr. 3]. Tương tự như vậy, năm 1856, trong một bức thư gửi tới Thủ tướng Phổ đương nhiệm, Manteuffel, Bismarck cũng thừa nhận rằng trong một tương lai không xa chắc chắn Phổ sẽ phải chiến đấu cho chính sự tồn tại của họ chống lại Áo và Phổ không có quyền và khả năng để tránh được điều đó vì vận mệnh của nước Đức không có giải pháp thay thế [1, tr. 48-51] khả dĩ hơn. Điều này có nghĩa là Bismarck đã sớm nhận ra rằng một khi Phổ muốn chơi trò quyền lực với thế giới nói tiếng Đức ở Trung Âu giữa thế kỷ XIX, đối thủ cần vượt qua chính là Áo. Điều này có nghĩa là cuộc đụng đầu giữa Áo và Phổ về vấn đề lãnh đạo nước Đức cũng chính là phương án giải quyết vấn đề nước Đức theo mô hình tiểu Đức của Phổ hay đại Đức của Áo. Cuối cùng, cái cuộc xung đột số phận ấy cũng diễn ra năm 1866 [4, tr. 3]. Đó là một bước ngoặt quan trọng trên con đường thống nhất nước Đức 1848 - 1871.

Vấn đề này đã được nghiên cứu tương đối nhiều trên thế giới, nhưng chỉ được đề cập một cách sơ lược trong các giáo trình đại học dành cho sinh viên chuyên ngành Lịch sử các trường đại học và cao đẳng ở Việt Nam. Phần lớn các tài liệu đó đều xem cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 chỉ là một giải pháp quân sự trong cuộc đua song mã giữa Áo và Phổ, hơn là một bước ngoặt có tính chất quyết định đối với quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX. Bài viết này chính vì thế không chỉ phân tích tính tất yếu, diễn biến, và hệ quả của cuộc chiến tranh mà còn đặt cuộc xung đột quân sự nội bộ của những người Đức này trong tiến trình mở rộng quyền lực của vương triều Phổ trên phạm vi toàn bộ thế giới nói tiếng Đức ở Trung Âu bằng cách sử dụng kết hợp chặt chẽ giữa các phương pháp chuyên ngành và liên ngành có liên quan.

¹ Trong tiếng Đức có nghĩa là Kleindeutschland hoặc kleine Loesung.

² Trong tiếng Đức có nghĩa là Grossdeutschland hoặc grosse Loesung.

2. BỐI CẢNH LỊCH SỬ DẪN ĐẾN CHIẾN TRANH

Cùng với các diễn biến trong cuộc chiến tranh giành độc lập của Ý năm 1866, Bismarck đã tạo ra một môi trường ngoại giao, trong đó Áo bị đặt vào tình thế buộc phải tuyên chiến với Phổ. Màn dạo đầu kịch tính của cuộc chiến diễn ra chủ yếu ở Frankfurt, nơi mà cả hai cường quốc cạnh tranh kịch liệt cho vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức thông qua nghị viện liên bang, nhưng nguồn gốc của cuộc chiến lại bắt đầu từ các vấn đề ngoại giao của các cường quốc châu Âu trong những năm 1863 - 1866 [13, tr. 5-31]. Tuy nhiên, tình bằng hữu của Nga trong Hiệp ước Alvensleben năm 1863 sau cuộc khởi nghĩa của người Ba Lan đã góp phần thúc đẩy cuộc chiến nhanh chóng bùng phát như mong muốn của Phổ. Hội nghị Biaritz năm 1865 cũng phát đi một tín hiệu hết sức tích cực rằng Napoléon III sẵn sàng đứng ở vị thế trung lập trong các cuộc chiến tranh giữa Áo và Phổ. Thoả thuận bí mật giữa Phổ và Ý tháng 4 năm 1866 ở Florence về vấn đề Venetia cũng đã đưa Ý về phe Phổ, nhưng lại làm cho cuộc chiến tranh với Áo trở nên tất yếu *trong vòng ba tháng*. Hiệp ước Áo - Pháp tháng 4 năm 1866 về vấn đề Venetia là bằng chứng cho việc Áo chấp nhận lời khiêu chiến của Phổ trong một tình thế hết sức khó khăn cả về kinh tế, chính trị, và ngoại giao. Điều này trong thực tế đã đơn giản hoá quá trình thống nhất nước Đức đến mức tối đa có thể.

Vấn đề duy nhất còn lại là Áo phải tuyên chiến trước để làm ra vẻ như thể Phổ đang bị tấn công. Việc này phải diễn ra trong vòng 3 tháng kể từ khi thoả ước giữa Phổ và Ý được ký kết. Chính vì thế, bối cảnh trực tiếp của cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 là một loạt các sự kiện diễn ra ngoài khả năng và tầm kiểm soát của cả hai nước. *Vấn đề kiểm soát hai công quốc phía Bắc và cải cách Liên bang Đức 1815 - 1866 trong thực tế trở thành nguồn gốc của cuộc chiến tranh*. Để thực hiện thoả ước với Ý, Bismarck đã tìm mọi cách gây căng thẳng ở Holstein để Áo phải di chuyển quân đội trước khi cuộc xung đột nổ ra. Điều này làm cho Áo trở thành một kẻ xâm lược trong mắt các nước và cuối cùng cũng buộc phải tuyên chiến với Phổ.³

³ Tháng 4 năm 1866, sau khi ký Hiệp ước Phổ - Ý, khi tất cả các điều kiện cần thiết cho trận chung kết đã chuẩn bị xong và thời cơ đã đến. Để có cơ gây gổ với Áo như các điều kiện đã ký trong Hiệp ước Phổ - Ý, Bismarck trình một hồ sơ yêu cầu triệu tập một quốc hội của người Đức để tiến hành cải cách Liên bang Đức 1815 - 1866. Phái đoàn Phổ tại nghị viện liên bang Frankfurt đưa ra một bản kế hoạch kêu gọi ban hành một bản hiến pháp quốc gia, một quốc hội quốc gia được bầu trực tiếp, và một chế độ phổ thông đầu phiếu cho tất cả mọi người đủ điều kiện. Tuy nhiên, Áo chỉ được đại diện bởi một số rất nhỏ đại biểu vì một phần lớn dân cư của Áo không phải là các cư dân nói tiếng Đức và cư trú ở các vùng ngoài phạm vi kiểm soát của Liên bang Đức 1815 - 1866. Chính vì thế, vị trí và ảnh hưởng của Áo trong Liên bang Đức 1815 - 1866 bị giảm sút nghiêm trọng theo kế hoạch này. Áo phản ứng lại vấn đề này với một đề nghị ngược lại và mang vấn đề Schleswig - Holstein ra nghị viện Liên bang Đức 1858 - 1866. Điều này đã buộc Phổ phải mang quân đánh chiếm Holstein của Áo ngay lập tức và yêu cầu nghị viện Liên bang Đức 1815 - 1866 phải quyết định vấn đề Áo rút lui khỏi liên bang này càng nhanh chừng nào tốt chừng đó. Vì lý do này, Áo đã yêu cầu sử dụng các lực lượng quân sự của Liên bang Đức 1815 - 1866 để văn hồi trật tự ở Holstein mà Phổ đã cố tình gây ra. Theo nguyện vọng của Áo, nghị viện Liên bang Đức 1815 - 1866 đã quyết định việc di chuyển và sử dụng một bộ phận quân đội liên bang cho mục đích này. Tuy nhiên, Phổ lại cho rằng hành động này của nghị viện Liên bang đã vi phạm các nguyên tắc cơ bản được ghi trong

Tuy nhiên, giới tư sản Đức tỏ ra hoài nghi về kế hoạch này, vì đã chứng kiến mối quan hệ khó khăn và khó hiểu của Bismarck với nghị viện Phổ [11, tr. 903-905]. Cùng lúc đó, nước Đức thứ ba⁴ phản đối cuộc chiến tranh giữa hai nhà nước của người Đức. Vào cuối mùa xuân năm 1866, hầu hết các nhà nước tiểu bang quan trọng nhất vẫn phản đối các nỗ lực của Berlin nhằm tái cấu trúc lại các nhà nước nói tiếng Đức bằng vũ lực [11, tr. 909]. Ngày 26 tháng 6 năm 1866, nghị viện Nassau từ chối cung cấp ngân sách cho nước này tham gia vào cuộc nội chiến của những người Đức. Sự phản đối các chiến thuật quân sự của Phổ lại lan rộng ra cả trong các nhóm xã hội và chính trị khác. Phổ cũng tự hiểu ra rằng đồng minh thân cận duy nhất của Phổ theo cái nghĩa rộng nhất của từ này trong thực tế chỉ có thể là nước Ý cùng chung kẻ thù [11, tr. 905], nhưng Áo phải chia sẻ lực lượng cho cuộc Chiến tranh giành độc lập lần thứ ba của Ý năm 1866 ở Venetia và biển Adriatic [13, tr. 58-74].

Ngày 1 tháng 5 năm 1866, vua Wilhelm của Phổ trao toàn quyền chỉ huy các lực lượng vũ trang Phổ cho Moltke. Ngày hôm sau, ông bắt đầu huy động toàn bộ lực lượng cho cuộc chiến [13, tr. 83]. Tháng 5 năm 1866, Anh, Pháp, Nga đề nghị tổ chức một hội nghị ở cấp độ châu Âu để giải quyết vấn đề Schleswig - Holstein giữa các nhà nước Đức với Đan Mạch, nhưng ngày 1 tháng 6 năm 1866, Áo đã từ chối tham dự hội nghị. Ngày 10 tháng 6 năm 1866, Bismarck đệ trình một kế hoạch cải cách Liên bang Đức 1815 - 1866 nhằm loại bỏ hoàn toàn ảnh hưởng của Áo ra khỏi các vấn đề của người Đức, nhưng bị Áo từ chối thẳng thừng và nghị viện liên bang lên án là một kẻ xâm lược hiếu chiến. Bismarck trả đũa bằng cách tuyên bố giải tán nghị viện liên bang và xâm lược Hanover, Saxony, Hesse - Kassel.⁵ Áo đáp trả bằng cách tuyên chiến với Phổ, nhưng đó là những gì mà Bismarck đang chờ đợi.

3. DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ CỦA CHIẾN TRANH

Cuộc Chiến tranh Áo - Phổ kéo dài chỉ 7 tuần và chứng minh tính hiệu quả của quân Phổ trong cuộc chiến chống lại các lực lượng của Áo. Trận chiến quyết định kéo dài chỉ một ngày gần làng Sadová đã mang lại cho Phổ một chiến thắng không cần quá nhiều tính toán [11, tr. 908]. Điểm quyết định đã được xác thực ba tuần sau khi chiến tranh bắt đầu bằng trận chiến ở Königgrätz, nơi mà các đội quân chính quy vượt trội về số lượng của Áo đã chấp nhận đầu hàng đội quân được tổ chức và trang bị tốt hơn của Phổ [12, tr. 88].

Hiến chương của Liên bang Đức 1815 - 1866 và tuyên bố rút khỏi tổ chức này đồng thời đặt toàn bộ quân đội Phổ vào tình trạng sẵn sàng chiến đấu trong các cuộc chiến tranh khẩn cấp [10, tr. 8].

⁴ Vương quốc Bavaria, Württemberg, Đại Công quốc Baden và Hessen-Darmstadt, Công quốc Saxony-Weimar, Saxony-Meiningen, Saxony-Coburg và Nassau.

⁵ Ngày 7 tháng 9 năm 1866, Quốc hội Phổ quyết định sáp nhập Hanover, Hesse-Kassel, Nassau, Frankfurt, và một vài phần của Hesse-Darmstadt vào lãnh thổ của Vương quốc Phổ [8, tr. 150].

Kết quả của cuộc đối đầu chính giữa Áo và Phổ là một chiến thắng quyết định giành cho Phổ tại Sadowa. Các yếu tố đóng góp vào thắng lợi quyết định này là sự ưu việt của vũ khí Phổ so với Áo. Hệ thống vũ khí mới phát triển cho phép quân Phổ tiến xa và nhanh hơn trong các trận chiến. Moltke cũng đã xây dựng được một đội ngũ lãnh đạo từ năm 1857 như bộ não của quân đội Phổ. Điều này chứng minh cho Quốc hội Phổ biết về tầm quan trọng của cuộc cải cách quân sự mà triều đình Phổ nỗ lực tiến hành năm 1863. *Hệ thống đường sắt hiện đại và phát triển cao của Phổ cũng cho phép Moltke di chuyển quân đội vào chiến trường một cách nhanh chóng và dễ dàng với số lượng lớn hơn.* Điều này được thể hiện trong bảng thống kê dưới đây:

Bảng 1. Đầu tư cho đường sắt của Phổ trong những năm 1840-1860

Đơn vị tính: triệu Mark Đức năm 1913

STT	Năm	Giá trị vốn	Đầu tư mạng lưới
1	1840	47.1	-
2	1841	75.1	28.0
3	1842	118.5	43.3
4	1843	158.2	39.7
5	1844	202.5	44.3
6	1845	319.2	116.7
7	1846	456.2	137.0
8	1847	539.7	83.5
9	1848	595.8	56.0
10	1849	641.2	45.4
11	1850	676.5	35.3
12	1851	733.5	57.0
13	1852	804.5	71.1
14	1853	849.3	44.8
15	1854	877.4	28.1
16	1855	963.4	86.0
17	1856	1.063.4	100.0
18	1857	1.121.8	58.4
19	1858	1.251.6	129.8
20	1859	1.443.2	191.6
21	1860	1.569.0	125.8

Nguồn: Mathias, Peter and Postan, M. M. (1978), *The Cambridge Economic History of Europe*, Volume VII: The Industrial Economies: Capital, Labour, and Enterprise, Part 1: Britain, France, Germany, and Scandinavia, Cambridge University Press, Cambridge, p. 416.

Mặc dù giành thắng lợi nhanh chóng, nhưng Phổ cũng muốn nhanh chóng kết thúc cuộc chiến tranh mà không làm cho Áo tổn thất đến nỗi cả Pháp lẫn Nga đều phải can thiệp [12, tr. 87]. Trong thực tế, Bismarck chỉ muốn thống nhất nước Đức xung quanh Phổ và loại bỏ Áo ra khỏi các vấn đề của nước Đức. Phổ không được làm Áo tổn thương quá nghiêm trọng hay để lại cho Áo những cảm giác cay đắng và khát khao trả thù hoặc trở thành đồng minh của đối thủ. Nhiệm vụ của Phổ là phải thiết lập hay thành lập một dân tộc Đức thống nhất dưới sự lãnh đạo của vương quốc Phổ [1, tr. 48-51]. Đó là lý do tại sao các điều khoản kết thúc chiến tranh và điều kiện hòa bình được xem là nhẹ nhàng đối với cả hai bên. Tuy nhiên, Áo cũng có các lý do riêng của mình để cầu mong một nền hoà bình lâu dài. Hiệp ước Prague ngày 23 tháng 8 năm 1866 đã loại Áo ra khỏi các vấn đề của người Đức và phải bồi thường một khoản chiến phí 20 triệu Taler⁶ cho Phổ [10, tr. 8].

Áo cuối cùng buộc phải chấp nhận tất cả các mối quan hệ mà Phổ thiết lập ở phía Bắc sông Main. Áo và hầu hết các đồng minh của Áo bị loại ra khỏi Liên bang Bắc Đức.⁷ Ngày 20 tháng 9 năm 1866, Wilhelm thử lòng trung thành của các thân dân mới được sáp nhập của Hanover, Hesse - Kassel, Nassau, và Frankfurt [6, tr. 428]. Ngày 3 tháng 10 năm 1866, Wilhelm I ký bản hiến chương về việc sáp nhập Công quốc Nassau mà không hề có sự phản đối nào của quần chúng trong sự khác biệt với Hessen - Kassel và Hannover [6, tr. 37]. Phần đông người dân Nassau tỏ ra thân thiện với sự chiếm đóng của Phổ vì các lợi ích kinh tế và vấn đề dân tộc như những gì đã diễn ra trong lễ hội ngày 9 tháng 10 năm 1866 tại Schillerplatz [6, tr. 428]. Các nhân vật có kinh nghiệm của Cách mạng 1848 - 1849 được sử dụng để quản trị Công quốc Nassau. Ví dụ, Hergenhahn được bổ nhiệm làm người đứng đầu hệ thống hành chính, tư pháp, và thuế khoá. Schellenberg được cử giữ chức vụ đứng đầu ngành tài chính và quốc phòng, luật sư Diehl được giao nhiệm vụ quản trị các vấn đề nội bộ [6, tr. 427].

⁶ **Taler** là một trong số rất nhiều đơn vị tiền tệ của các nhà nước Đức giữa thế kỷ XIX. Năm 1815, 24½ Gulden tương đương với 60 Kreuzer và 105 Kreuzer tương đương với một Taler và từ năm 1818 một Taler tương đương với 102 Kreuzer. Tuy nhiên, một khi chính phủ công quốc tiến hành các hoạt động kinh doanh, họ thường tính theo cách 105 Kreuzer cho một Taler. Năm 1826, một Taler giảm xuống còn 104 Kreuzer và cuối cùng 105 Kreuzer một lần nữa năm 1832. Trong hợp đồng của Liên minh thuế quan ngày 10 tháng 12 năm 1835, 4 Taler có thể đổi được 7 Gulden. Năm 1837, các nhà nước miền Nam nước Đức thống nhất hệ thống 24½ Gulden trong thoả thuận tiền xu Dresdener. 14 Taler có thể đổi được 24½ Gulden trong tất cả các nhà nước Đức đương thời [8, tr. 42].

⁷ Sau cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866, các nhà nước ở miền Nam nước Đức vẫn còn tồn tại độc lập và riêng lẻ trong một nhóm lỏng lẻo. Họ có ý định thành lập một liên minh mờ hồ của riêng họ và có một sự tồn tại độc lập trong các mối quan hệ quốc tế. Tuy nhiên, các tiểu bang phía Nam sông Main (Baden, Württemberg, và Bavaria) đã ký các hiệp định riêng rẽ với Phổ trong điều kiện phải bồi thường chiến phí và hình thành các liên minh đưa họ vào phạm vi ảnh hưởng của Phổ [11, tr. 910].

Bismarck đã hiểu rằng vấn đề thống nhất nước Đức chỉ còn một đoạn ngắn nữa mà thôi.

4. Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI

Ý nghĩa của cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 mang tính hai mặt rõ rệt. Chiến thắng của Phổ đã dẫn đến những thay đổi to lớn trong nội bộ nước Đức và Đế chế Áo. Sau chiến thắng quân sự trước Áo, Bismarck giành được sự ủng hộ tối đa của giới tư sản trong gần như tất cả các vấn đề.⁸ Tất cả các diễn biến nêu trên cho thấy rằng phương pháp độc đoán của giới quý tộc phong kiến Phổ đã giành chiến thắng trước chủ nghĩa dân chủ tự do Đức. Phổ giờ đây có ảnh hưởng quyết định đối với các vấn đề của người Đức. Quá trình thống nhất Đức từ đó hoàn toàn nằm trong tay Phổ theo phương án tiêu Đức.

Liên bang Đức 1815 - 1866 chấm dứt hoạt động sau cuộc Chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 [7, tr. 576]. Ngoài Schleswig và Holstein, Phổ còn chiếm thêm Hanover, Hessen-Kassel, Nassau, và thành phố tự do Frankfurt vì quê hương của Goethe đã công khai ủng hộ Áo năm 1866. Các nhà nước Đức phía Bắc sông Main được tổ chức lại thành Liên bang Bắc Đức dưới sự kiểm soát của Phổ. Do sự can thiệp của Pháp, liên bang này buộc phải loại bỏ không chỉ Áo mà còn cả các nước Nam Đức như Bavaria, Württemberg, Baden, và Hessen-Darmstadt,⁹ nhưng các nhà nước Công giáo độc lập phía Nam này bị ép buộc phải ký kết các hiệp ước liên minh với Phổ.¹⁰ Liên bang Bắc Đức đổi tên thành Đế chế Đức năm 1871 [7, tr. 747].

Đối với Áo, cuộc chiến tranh với Phổ năm 1866 là một thất bại đã được báo trước. Không một centimet đất đai nào của Áo bị cắt cho Phổ, nhưng Áo phải rút lui khỏi sân khấu chính trị Đức và thừa nhận vai trò chủ đạo của Phổ từ đó. Áo tập trung sức lực ngoài biên giới người Đức, trong khi Phổ lại chủ yếu tập trung mọi nguồn lực có thể cho các cộng đồng nói tiếng Đức ở Trung Âu. Đó là lý do tại sao Phổ đủ mạnh để thôn tóm quyền lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức¹¹ tương đối dễ dàng. Sau thất bại

⁸ Tháng 12 năm 1866, Bismarck yêu cầu Quốc hội của những người tư sản Phổ thông qua luật bồi thường vì chính phủ phải hoạt động mà không có ngân sách từ năm 1862 sau khi đề nghị ngân sách trong cải cách quân sự của vua Phổ bị chính Quốc hội từ chối. Những người trung dung và tự do thấy mục tiêu thống nhất dân tộc của họ đã đạt được cũng như sự gia tăng danh tiếng và quyền lực của Phổ đã làm cho họ dần dần từ bỏ sự phản đối trước đây của mình.

⁹ Mặc dù vậy, tháng 11 năm 1870, bốn nước này cũng gia nhập Liên bang Bắc Đức [3, tr. 139].

¹⁰ Việc tiếp nhận các vùng lãnh thổ mới ở Liên bang Bắc Đức (1866-1871) đã làm cho Phổ trở thành một nhà nước hùng mạnh nhất của thế giới nói tiếng Đức ở Trung Âu đương thời. Các nhà nước ở miền Nam nước Đức dự định thành lập một Liên bang Nam Đức, nhưng không kịp triển khai trong thực tế [10, tr. 8].

¹¹ Ngay sau chiến thắng của Phổ cũng trong năm 1866, Helmuth von Moltke đã thừa nhận rằng cuộc chiến tranh năm 1866 giữa Áo và Phổ nổ ra không phải vì sự tồn tại của Phổ bị đe dọa hay vì mong muốn của số đông công chúng. Đó là một cuộc chiến đã được thấy từ trước và chuẩn bị cẩn thận từ lâu, được nội các thừa nhận như một giải pháp cần thiết không phải vì mục tiêu lãnh thổ, sự mở rộng phạm vi kiểm soát,

đó, Áo đã chuyển sang một thể chế chính trị theo hình thức quân chủ song phương bao gồm cả Áo lẫn Hungary.¹² Thất bại của Áo không chỉ vì nước này có các vấn đề về tài chính nghiêm trọng nói riêng và mô hình phát triển nói chung trong một thời gian dài giữa thế kỷ XIX mà còn do Phổ phát triển quá nhanh trong cùng kỳ thời gian.¹³

Trên bình diện quốc tế, trong khi Phổ duy trì một chính sách trung lập ở châu Âu, Áo lại tham gia vào hai cuộc chiến tranh mang lại cho họ nhiều thiệt hại cả vật chất lẫn danh tiếng quốc tế. Áo liên tục hứng chịu thất bại trong cuộc chiến tranh Crum 1853-1856 khi ủng hộ Anh và Pháp, nhưng chống lại đồng minh truyền thống là Nga. Cuộc chiến tranh giành độc lập của Ý năm 1859 lại đưa Áo vào bên kia chiến tuyến với Pháp. Nga đang tăng cường ảnh hưởng ở Đông và Nam Âu, đặc biệt khu vực châu Âu của Thổ Nhĩ Kỳ. Điều đó đồng nghĩa với việc họ không còn năng lượng cho vấn đề nước Đức như trước cuộc Chiến tranh Crum. Chính vì thế, quá trình thống nhất Đức dưới sự lãnh đạo của Phổ không phải là tất yếu trong mắt của những người đương thời, mà chính hoàn cảnh quốc tế đã biến nó thành hiện thực. Nguồn lực và hoàn cảnh đã đưa Phổ vào vị trí đã được lịch sử lựa chọn.

Mặc dù đây là một cuộc chiến giữa Áo và Phổ, nhưng với tư cách là một thế lực chi phối châu Âu lục địa, Pháp cũng phải hứng chịu một loạt thất bại ngoại giao nghiêm trọng đến mức người ta có thể nói rằng chính nước Pháp đã bị đánh bại tại Sadowa nhiều hơn Áo. Chiến thắng tại Sadowa đã cho phép Bismarck loại bỏ tất cả các nỗ lực ngoại giao của Napoléon III để hưởng lợi từ cuộc chiến tranh Áo - Phổ năm 1866. Quá trình thống nhất Ý cũng tiến gần hơn một bước nữa với việc sáp nhập

hay các lợi ích vật chất, mà đó là một sự kết thúc lý tưởng cho cuộc đua song mã Áo - Phổ, một sự thiết lập của quyền lực Phổ ở Trung Âu [1, tr. 48-51].

¹² Đặc điểm lớn nhất của Áo là sự cô lập về mặt ngoại giao và yếu đuối về mặt thực lực lại thiếu sự ủng hộ của Nga trong cuộc Chiến tranh Crum 1853-1856. Trật tự hoà nhạc châu Âu của Áo dựa trên tính pháp lý vương triều và hiện trạng đương thời đã biến mất trong cuộc chiến tranh Crum 1853 - 1856. Một hệ thống mới dựa trên tính pháp lý của nhà nước dân tộc đang hình thành. Ngoài ra, đồng minh thực tế của Áo chống lại các tuyên bố chủ quyền của Pháp trong Liên bang Đức 1815 - 1866 cũng chính là kẻ thù không đội trời chung của họ, Vương quốc Phổ. Cùng lúc đó, Áo phải đối mặt với quá nhiều vấn đề về dân tộc với các cư dân nói tiếng Hungary, Ý, Slavo, và Séc... Cuối cùng phải kể đến việc Louis Napoléon III của Pháp đã thể hiện các tham vọng ở châu Âu quá sớm. Các yếu tố này đã được thể hiện trong bối cảnh của một thời kỳ thiếu chắc chắn trong các mối quan hệ quốc tế. Trong thực tế, thất bại của Áo năm 1866 đã buộc các bên liên quan phải tự đánh giá lại sự phân chia nội bộ, tính tự trị địa phương, và kể cả chủ nghĩa tự do [11, tr. 910].

¹³ Hệ thống giao thông vận tải của Phổ kết nối nước này với các nước trong Liên minh thuế quan tốt hơn. Sự năng động và khả năng lãnh đạo của Phổ trong Liên minh thuế quan cũng đã thúc đẩy chủ nghĩa dân tộc phát triển trong giới trung lưu, những người này càng tỏ ra chấp nhận phương án của Phổ hơn là chấp nhận tình trạng chia cắt như hiện có. Liên minh thuế quan của Phổ năm 1834 đã giảm thiểu sự cạnh tranh giữa và thậm chí cả trong phạm vi của các nhà nước tiểu bang. Sự phát triển của các phương thức vận chuyển mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại trong kinh doanh và giải trí, dẫn đến việc tiếp xúc và đôi khi cả xung đột giữa các diễn giả Đức khắp Trung Âu. Một hệ quả khác của tăng trưởng kinh tế là sự phổ biến của ý thức rằng hợp tác và thống nhất là con đường dẫn đến thịnh vượng. Hiệp hội Dân tộc Đức ủng hộ Phổ có một số lượng thành viên đông hơn hẳn tổ chức tương tự của Áo.

Venetia từ tay Áo. Hiệp ước Prague năm 1866 đã làm cho mối quan hệ của Áo với nước Ý được tái cơ cấu lại trong nhiều vấn đề trọng yếu.

5. KẾT LUẬN

Những gì phải diễn ra đã diễn ra trong những năm 1866 - 1871 như là một tất yếu lịch sử và một phương cách giải quyết vấn đề của nước Đức đương thời. Quá trình này mở đầu bằng việc ổn định đường biên giới phía Bắc nước Đức [9, tr. 18-21] năm 1864. Hai năm sau đó (1866), trận chiến ở Koenigratz [2, tr. 25-34] không những mở ra con đường thống nhất theo mô hình của Phổ mà còn loại bỏ hẳn các ảnh hưởng truyền thống của Áo ra khỏi các vấn đề của nước Đức, đồng thời ổn định đường biên giới phía Nam [5, tr. 471-655]. Sau chiến thắng trước Áo năm 1866, Phổ bắt đầu khẳng định quyền lực nội bộ của mình đối với các nhà nước nói tiếng Đức, nhưng Áo cũng có thêm nhiều điều kiện để quan tâm đến vấn đề ở phía Đông.¹⁴

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bismarck, Otto von (1899). *Bismarck: The Man and The Statesman*, Harper and Brothers, New York, Website: <https://www.filepicker.io/api/file/qYTcJNjeQISJoIyzhD8m> (truy cập ngày 10 tháng 4 năm 2016).
- [2]. Breuilly, John (2011). *Austria, Prussia and the Making of Germany: 1806-1871*, Routledge, London and New York.
- [3]. Case, Nelson (1902). *European Constitutional History*, Jennings & Pye, Cincinnati.
- [4]. Engels, Friedrich (1850). *The Peasant War in Germany*, Neue Rheinische Zeitung, Revue, translated by Moissaye J. Olgin, International Publishers.
- [5]. Fortane, Theodor and Burge, Ludwig (1871). *Der deutsche Krieg von 1866*, Verlag der Koeniglichen Geheimen-Ober-Hofbuchdruckerei, Berlin.
- [6]. *Herzogtum Nassau 1806-1866, Politik-Wirtschaft-Kultur, Eine Ausstellung des Landes Hessen und der Landeshauptstadt Wiesbaden unter der gemeinsamen Schirmherrschaft S.K.H. des Prinzen Henri, Erbgroßherzog von Luxemburg, Prinz von Nassau und des Hessischen Ministerpräsidenten Holger Börner*, Museum Wiesbaden, 5. April bis 26. July 1981.
- [7]. Huber, Ernst Rudolf (1988). *Deutsche Verfassungsgeschichte seit 1789*, Vol. III: Bismarck und das Reich, 3rd edition, W. Kohlhammer, Stuttgart.
- [8]. Lerner, Franz (1965). *Wirtschafts- und Sozialgeschichte des Nassauer Raumes 1816 - 1964*, Herausgegeben von der Nassauischen Sparkasse anlässlich der 125jährigen Widerkehr des Tages ihrer Gründung am 22. Januar 1840, Wiesbaden.

¹⁴ Năm 1867, Hoàng đế Áo Franz Joseph chấp nhận Thỏa hiệp Áo - Hung năm 1867, trong đó ông ta đã trao cho Hungary một vị thế ngang bằng với các thực thể chính trị của Áo, tạo ra một chế độ quân chủ kép Áo-Hungary [11, tr. 906-908].

Cuộc chiến tranh Áo - Phổ năm 1866 trong quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX

- [9]. Malet, Alexander (1870). *The Overthrow of the Germanic Confederation by Prussia in 1866*, Longmans, Green and Co, London.
- [10]. Paul, R. (2016). *Deutsche Geschichte von 1806 bis 1871*, trong: <http://www.dhg-westmark.de/Deutsche-Geschichte-1806-1871.pdf> (truy cập ngày 22 tháng 6 năm 2016).
- [11]. Sheehan, James J. (1989). *German History, 1780-1866*, Oxford University Press, Oxford and New York.
- [12]. Taylor, A. J. P. (1967). *Bismarck, The Man and The Statesman*, Vintage, New York.
- [13]. Wawro, Geoffrey (1996). *The Austro Prussian War: Austria's War with Prussia and Italy in 1866*, Cambridge University Press, Cambridge.

THE AUSTRIAN-PRUSSIAN WAR IN 1866 IN THE UNIFICATION OF GERMANY IN THE MIDDLE OF THE NINETEENTH CENTURY

Nguyen Mau Hung

University of Sciences, Hue University

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

ABSTRACT

The unification of Germany in the middle of the nineteenth century could not be resolved by the lengthy speeches or the votes of the people, it was instead answered by iron and blood of the the military campaigns. The wars of unification were carried out right in the first decade of sovereignty of Bismarck to deal with the frontier issues with northern, southern, and western countries. The second matter in the attempt for Bismarck's German Unification took place in 1866 at the southern border of the German Confederation(1815 – 1866). The Austrian-Prussian War in 1866 put an end to the long-lasting dual competition between two rivals of the German-speaking residents in Central Europe since the birth of the Prussian Kingdom 1701 until the day Austria had to withdraw from the German Confederation (1815 – 1866) after the Austrian-Prussian War in 1866.

Keywords: Austrian-Prussian War 1866, Bismarck, dual competition, German Confederation 1815 - 1866, German Unification.



Nguyễn Mậu Hùng sinh ngày 24 tháng 8 năm 1980 tại Quảng Bình. Năm 2003, ông tốt nghiệp Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Năm 2007, ông tốt nghiệp Thạc sỹ Lịch sử tại Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2003 đến năm 2015, ông là giảng viên Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2009 đến năm 2015, ông là nghiên cứu viên Trường Đại học Goethe-Frankfurt am Main - Cộng hoà Liên bang Đức (DAAD-MOET). Hiện đang là nghiên cứu sinh của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: chính trị quốc tế, đặc biệt là lịch sử chính trị nước Đức thế kỷ XIX.

